

Số: 41/2025/QĐCNTTLH

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Lê Hồng L và chị Lê Thị Á;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 06 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của anh Lê Hồng L và chị Lê Thị Á;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 11 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Anh Lê Hồng L - sinh năm: 1989; số CCCD: 038089014541;

2. Chị Lê Thị Á - sinh năm: 1995; số CCCD: 038195030990;

Đều có địa chỉ: Thôn D, xã T, tỉnh Thanh Hóa;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 11 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 11 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Hồng L và chị Lê Thị Ánh thuận T ly hôn.

- Về con chung: Anh L và chị Á có 02 (hai) con chung là: Lê Thị Khánh L1 - sinh ngày: 02/10/2013 và Lê Hồng L2 - sinh ngày: 03/11/2017.

Giao cả hai con là cháu Lê Thị Khánh L1 và cháu Lê Hồng L2 cho chị Á trực tiếp nuôi dưỡng (phù hợp với nguyện vọng của cháu L1, cháu L2). Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con mỗi cháu với số tiền là 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng/tháng); thời gian cấp dưỡng cho con tính từ tháng 12 năm 2025

cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản và nghĩa vụ chung: Anh L và chị Á không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 3 - Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Cao Cường